TAND HUYỆN TU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ	*TU, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2023/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản H, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lường Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản H, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị L và anh Lường Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị L và anh Lường Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lò Thị L và anh Lường Văn H có 03 con chung là Lường Thị Như T, sinh ngày 05/5/2013; Lường Thị Tuyết Nh, sinh ngày 17/5/2015 và Lường Duy Kh, sinh ngày 19/6/2017. Chị L và anh Lường Văn H thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn:

Anh Lường Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là Lường Thị Như T, sinh ngày 05/5/2013; Lường Thị Tuyết Nh, sinh ngày 17/5/2015 và Lường Duy Kh, sinh ngày 19/6/2017 cho đến khi 03 con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lường Văn H không yêu cầu chị L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Lường Thị Như T, Lường Thị Tuyết Nh và Lường Duy Kh.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị L và anh Lường Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị L và bị đơn anh Lường Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Lường Văn H phải chịu. Tổng cộng chị L phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0001443 ngày 01/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị L 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS huyện TU;
- UBND T^2 TU, TU, Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Tuyết Thanh